TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2025/HS-ST
Ngày 18 – 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Điệp.

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Quàng Văn Tiện; ông Lò Văn Viễn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Thuỳ Linh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Lầu Bá Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vương Q** - Sinh ngày 04/4/1991 tại huyện S, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản T, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Vương Quốc C (đã chết) và bà: Trần Thị G; có vợ Lò Thị T (đã ly hôn) và 01 người con; Tiền sự: không;

Tiền án: Bản án số 75/2022/HS-ST ngày 25/4/2022 của Toà án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt Vương Q 06 tháng tù về tội đánh bạc. Tính đến ngày phạm tội trong vụ án này Vương Q chưa được xoá án tích.

Về nhân thân: Bản án số 82/2020/HS-ST ngày 26/8/2020 của Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã xử phạt Vương Q 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) về tội Đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/3/2025 cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Anh Lò L, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Bản Mường Cang, xã Mường Lầm, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Văn C1, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Bản Trung Chính, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, Sơn La. có mặt

2. Chị Lê Thị H. Sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn Phú C1, xã Hợp Lý, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Này 27/12/2024, Vương Q đến nhà mẹ vợ là bà Lò Thị Ch tại bản Mường Cang, xã Mường Lầm, huyện Sông Mã chơi và ở tại đây, đến khoảng 09 giờ ngày 31/12/2024 Lộc có nói với bà Ch là " Con về thăm mẹ tại Bệnh viện đa khoa huyện Sông Mã" rồi Lộc xuống gầm sàn nơi để xe ô tô của anh Lợi, lấy xe ô tô HYUNDAI I10 màu sơn bạc, biển kiểm soát 26A- 044.35 của anh Lò L trên xe đã cắm sẵn chìa khoá, khi bật khoá xe thấy xe báo lỗi Lộc có nhắn tin hỏi Lợi về việc báo lỗi và có chụp hình ảnh gửi cho Lợi, Lợi trả lời không sao vẫn đi được. Sau đó Lộc đã điều khiển xe đi xuống Bệnh viện đa khoa huyện Sông Mã thăm mẹ đẻ của Lộc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Lợi gọi điện hỏi Lộc "Lấy xe đi đâu", Lộc nói " đi thăm mẹ ở Bệnh viện huyện Sông Mã". Do từ trước đến nay Lộc cần xe thì cứ lấy xe Lợi đi mà không cần hỏi nên Lợi không ý kiến gì.

Sáng ngày 01/01/2025 do cần tiền tiêu cá nhân nên Lộc vay của Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1988, trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng). Đến ngày 07/01/2025, Lộc gọi điện thoại hỏi Lê Văn C1, sinh năm 1986, trú tại: Bản Trung Chính, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La nhờ vay hộ số tiềng 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng) để trả Nguyễn Văn Dũng. Sau đó Lộc gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1996, trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã để nhờ hỏi Vũ Đức C1, sinh năm 1986, trú tại: Tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tìm chỗ cầm cố xe ô tô. Khoảng 30 phút sau, Tuấn gọi điện thoại cho Lộc nói là xe cầm cố được khoảng 70.000.000đ đến 80.000.000đ.

Chiều ngày 09/01/2025, Lộc cùng Nguyễn Văn Tuấn, Lê Văn C1 đi xe ô tô HYUNDAI I10 màu sơn bạc, biển kiểm soát 26A- 044.35 ra thành phố Sơn La. Khoảng 19 giờ cùng ngày Vũ Đức C1 dẫn Lộc, Tuấn, C1 đến nhà Nguyễn Văn Lâm, khi gặp Lâm, Lộc nói với Lâm " chiếc xe ô tô là của Lộc mua, nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ", nhưng Lâm nói "không nhận cầm cố mà bán thì Lâm mua với giá 70.000.000đ. Sau đó Lộc viết giấy bán xe ô tô cho Lâm và đưa Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên chủ sở hữu Nguyễn Quốc Vượng, địa chỉ tiểu khu 66, thị trấn Nông Trường, Mộc Châu, Sơn La và Giấy

chứng nhận bảo hiểm xe ô tô cho Lâm. Sau khi bán xe Lộc cùng Tuấn, C1 ra khách sạn Sơn La tại đây Lộc trả cho C1 41.500.000đ, còn nợ lại 3.500.000đ Lộc xin nên C1 đồng ý. Số tiền còn lại Lộc tiêu sài cá nhân hết.

Ngoài ra, Vương Q còn khai nhận: Ngày 01/01/2025 sau khi vay được tiền của Nguyễn Văn Dũng, Lộc với Lò Văn Triệu sinh năm 1987, trú tại: Tổ dân phố 10 thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La cùng chơi tài xỉu online (đánh bạc qua mạng) thông qua điện thoại của Triệu nhưng bị thua hết tiền.

Ngày 31/01/2025 anh Lò L trình báo Công an xã Mường Lầm, huyện Sông Mã trình báo vụ việc. Ngày 14/02/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tiến hành xác định hiện trường: Xác định nơi sảy ra vụ việc tại sân nhà ở của bà Lò Thị Ch, sinh năm 1972, trú tại bản Mường Cang, xã Mường Lầm, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, Kết quả xác định hiện trường đã xác định được địa điểm, vị trí để xe trước khi Lộc lấy xe phù hợp với lời khai của anh Lò L, bà Lò Thị Ch và bị cáo Vương Q.

Ngày 28/3/2025 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ban hành Quyết định số 1078/QĐ-VPCQCSĐT Quyết định truy tìm vật đối với chiếc xe ô tô HYUNDAI, loại I10 màu sơn bạc, biển kiểm soát 26A- 044.35 cho đến nay chưa có kết quả. Kết quả tra cứu chiếc xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, loại I10, màu sơn bạc, BKS: 26A- 044.35 không có trong cơ sở dữ liệu ô tô vật chứng đang được truy tìm trong vụ án khác.

Tại Kết luận định giá số 07/KL-HDĐGTS ngày 18/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Sông Mã, kết luận:

" *01 xe ô tô con, BKS: 26A-044.35, nhãn hiệu HYUNDAI; loại I10, màu sơn Bạc; Dung tích xilanh 1086m^3; năm sản xuất 2013... thời điểm định giá 17/02/2025. Tổng trị giá 160.000.000đ(một trăm sáu mươi triệu đồng)*"

Ngày 28/4/2025 Văn phòng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định số C07/QĐ-VPCQCSĐT trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết gồm: (1) Hợp đồng mua bán xe ô tô, ký hiệu A; (2) Bản tự khai do Vương Q viết ngày 05/3/2025, ký hiệu M1; (3) Bản thống kê chữ viết và chữ ký của Vương Q gồm 09 ô chữ viết họ và tên của Vương Q và 09 ô chữ ký của Vương Q, ký hiệu M2.

Kết luận giám định số 538/KL-KTHS ngày 09/5/2025 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- Chữ ký, chữ viết mang tên Vương Q dưới mục " Bên A" trên mẫu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký, chữ viết của Vương Q trên mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 là do cùng một người ký, viết ra.

- Chữ viết dưới mục "1. BÊN BÁN: (gọi tắt bên A)", "2. BÊN MUA: (gọi tắt bên B)", "ĐIỀU 1 ĐẶC ĐIỂM XE MUA BÁN", " ĐIỀU 2 SỰ THOẢ THUẬN MUA BÁN" trên mẫu cần giám định A so với chữ viết của Vương Q trên mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 là do cùng một người viết ra.

Người bị hại anh Lò L trình bày: Chiếc xe ô tô HYUNDAI loại I10, BKS 26A- 044.35 là của anh mua lại của một người tên là Nam ở Hát Lót, Mai Sơn, Sơn La từ năm 2019 với giá 230.000.000đ (hai trăm ba mươi triệu đồng), nhưng anh chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Vào khoảng 14 giờ ngày 31/12/2024 sau khi đi làm về nhà thì anh không thấy chiếc xe ô tô HYUNDAI loại I10, BKS 26A- 044.35 của anh đâu, khi hỏi mẹ đẻ là bà Lò Thị Ch được biết chiếc xe Vương Q (em rể) mang đi, nên anh Lợi gọi điện hỏi thì Lộc trả lời là mang xe về nhà nên anh Lợi không hỏi gì thêm (Do Lộc vẫn thường hay mượn xe của Lợi và đều trả lại xe). Đến ngày 04/01/2025 anh Lợi gọi điện bảo Lộc mang xe về trả thì Lộc trả lời là đang chở mẹ Lộc ra ngoài thành phố Sơn La cấp cứu nên anh Lợi đồng ý nhưng yêu cầu đúng ngày 05/01/2025 phải trả xe cho anh Lộc. Đến ngày 31/01/2025 không thấy Lộc mang xe về trả nên anh Lợi làm đơn trình báo Công an giải quyết. Nay anh yêu cầu bị cáo Vương Q phải bồi thường cho anh trị giá chiếc xe 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) cho đến nay bị cáo chưa bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn C1 trình bày:

Vào khoảng đầu tháng 01 năm 2025 sau nhiều lần Vương Q gọi điện hỏi vay tiền, anh đã đồng ý và cho Lộc vay số tiền 45.000.000đ để Lộc trả nợ. Sau đó khoảng 3 ngày thì Lộc gọi điện bảo anh ra Thành phố Sơn La thì Lộc sẽ trả tiền, sau đó anh đi cùng Lộc ra ngoài thành phố Sơn La và được Lộc trả cho số tiền 41.500.000đ, số còn lại 3.500.000đ Lộc xin nên anh đồng ý và cầm 41.500.000đ về nhà. Số tiền này anh được Lộc nói là do tiền bán xe mà có, nhưng anh không biết chiếc xe ô tô Lộc bán không phải là của Lộc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị H trình bày: Sau khi thấy em trai phạm tội chưa bồi thường nên chị đã tự nguyện nộp 10.000.000đ bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Chị không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền này cho chị.

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKSSM ngày 02/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố bị cáo Vương Q về tội Lạm dụng tín nhiệm

chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm c, điểm g khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội đối với bị cáo, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra, cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c, điểm g khoản 2 Điều 175; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Vương Q từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối bị cáo

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự của Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Lò L được tổng số tiền là 100.000.000 đ (một trăm triệu đồng), được khấu trừ số tiền 10.000.000đ do chị Lê Thị H chị gái bị cáo nộp bồi thường cho bị hại theo biên lai số 0000697 ngày 17/6/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bị hại là 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng).

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự theo quy định. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí lời trình bày của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan, Người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tài liệu, chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với Đơn trình báo đề ngày 31/01/2025 của bị hại Lò L; Biên bản kiểm tra, xác định nơi sảy ra vụ việc đề ngày 03/02/2025; Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 18/02/2025 " 01 xe ô tô con.. giá trị tài sản là 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng)"; Biên bản xác định hiện trường đề ngày 19/02/2025; Kết luận giám định chữ ký, chữ viết số 538/KL-KTHS ngày 09/5/2025 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai bị hại, của đối tượng liên quan và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Vương Q đã lợi dụng sự tin tưởng của bị hại để mượn và sử dụng 01 chiếc xe ô tô HYUNDAI I10 có BKS 26A- 044.35 của bị hại, sau khi có được tài sản một cách hợp pháp do cần tiền tiêu sài cá nhân bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản rồi bán cho Nguyễn Văn Lâm lấy 70.000.000đ, số tiền này Lộc đã chi tiêu cá nhân hết dẫn đến không có khả năng bồi hoàn lại tài sản cho bị hại. Trị giá chiếc xe Lộc chiếm đoạt theo kết quả định giá tài sản là 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng) là đã phạm vào tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác tại Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2022/HSST ngày 25/04/2022 của Toà án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử đối với Vương Q đã áp dụng tình tiết *"tái phạm"* để xét xử đối với bị cáo, do vậy trong vụ án này bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt " *tái phạm nguy hiểm*" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Tội phạm của bị cáo có hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc sử dụng, chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân bị cáo đã bất chất pháp luật, bị cáo tạo niềm tin cho chủ sở hữu tài sản để có được tài sản một cách hợp pháp rồi chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, mất trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xét xử chấp hành án về địa phương, còn có 01 tiền án chưa được xoá án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học để phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó cần có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tinh răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại một phần khắc phục hậu quả do vậy bị cáo được hưởng tình 02 tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Mặc dù theo kết quả định giá tài sản chiếc xe bị chiếm đoạt trị giá 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng) nhưng bị hại Lò L chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản số tiền là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) bị cáo cũng nhất trí với mức yêu cầu bồi thường của bị hại, xét yêu cầu của bị hại là hoàn toàn tự nguyên và bị cáo nhất trí mức bồi thường mà bị hại yêu cầu, và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên toà, phù hợp theo quy định tại các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp bồi thường một phần thiệt hại số tiền là 10.000.000đ(mười triệu đồng).

Do vậy, số tiền bị cáo Vương Q còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại là 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng).

[6] Về vật chứng vụ án: 01 chiếc xe ô tô HYUNDAI I10 có BKS 26A-044.35 hiện đang được Cơ quan cảnh sát điều tra Thông báo truy tìm chưa có kết quả do vậy không có căn cứ xử lý ở vụ án này. Kiến nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiếp tục truy tìm vật chứng, khi có kết quả xử lý theo thẩm quyền.

[7] Vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với Nguyễn Văn Lâm là người đã mua xe của Vương Q: Quá trình điều tra xác định được, ngày 09/01/2025 qua sự giới thiệu của người quen anh

có mua của Vương Q 01 chiếc xe ô tô HYUNDAI I10 có BKS 26A- 044.35 với giá 70.000.000đ, trước khi mua anh có kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ của xe, khi kiểm tra xe có đầy đủ giấy tờ Đăng ký, Đăng kiểm và có giấy bảo hiểm nên anh đã đồng ý mua. Hai bên có làm hợp đồng mua bán xe. Sau khi mua xe của Lộc được khoảng 10 ngày thì Lộc có gọi điện bảo anh đừng bán xe cho ai, để Lộc vay tiền đi chuộc xe về, anh đã đồng ý giữ xe lại để Lộc chuộc, nhưng đến ngày 25/02/2025 không thấy Lộc đến chuộc xe nên anh đã bán xe cho một người không rõ tên tuổi, địa chỉ ở thành phố Hà Nội với giá 72.000.000đ (bảy mươi hai triệu đồng). Xác định việc mua bán là ngay tình, hai bên làm hợp đồng mua bán theo quy định do vậy, không xem xét xử lý với Lâm là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Văn Tuấn, Lê Văn C1 và Vũ Đức C1 là người đi cùng bị cáo để bán xe ô tô, quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn Tuấn, Lê Văn C1 và Vũ Đức C1 không được bàn bạc, trao đổi về việc chiếm đoạt xe và đều không biết nguồn gốc chiếc xe là do Vương Q chiếm đoạt của Lò L và cũng không được hưởng lợi gì từ tiền bán xe nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Đối với Lò Văn Triệu, theo bị cáo khai đã cùng với bị cáo tham gia đánh bạc qua mạng (đánh tài sỉu). Quá trình điều tra Lò Văn Triệu không thừa nhận việc được tham gia đánh bạc cùng với Lộc và không được nhận tiền từ Lộc. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Lộc và Lò Văn Triệu, ngoài lời khai của bị cáo không thu thập được tài liệu, chứng cứ khác nên chưa đủ căn cứ chứng minh Lò Văn Triệu liên quan đến vụ án.

Đối với chị Lê Thị H đã tự nguyện nộp thay bị cáo một phần số tiền bồi thường thiệt hại 10.000.000đ (mười triệu đồng) chị H không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả, xét yêu cầu của chị H là tự nguyện do vậy cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c, điểm g khoản 2 Điều 175; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vương Q phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Xử phạt bị cáo Vương Q 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 3 năm 2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Lò L tổng số tiền là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), được trừ số tiền 10.000.000đ đã tạm nộp bồi thường theo biên lai số 0000697 ngày 17/6/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Bị cáo Vương Q phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Lò L số tiền là 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bên có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án thì bên có nghĩa vụ phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại các Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 21; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vương Q phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 4.500.000đ án phí Dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/6/2025).

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND cùng cấp;
- Công an xã Chiềng Cang;
- Thi hành án Dân sự;
- Thi hành án HS;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, NV liên quan;
- Lưu Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hà Thị Điệp